

Số: 3880 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì thuộc UBND huyện Thanh Trì trên cơ sở hợp nhất Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Thanh Trì, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Thanh Trì và Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì thuộc các đơn vị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Nội vụ, ban hành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông báo số 631-TB/TU ngày 06/01/2022 kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố theo Thông báo số 469-TB/TU ngày 19/8/2021; Thông báo số 860-TB/TU ngày 24/8/2022 của Thành ủy Hà Nội về kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về một số nội dung tổ chức bộ máy và giải pháp tinh giản biên chế sự nghiệp giai đoạn 2022-2026. ,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2481/SNN-TCCB ngày 09/9/2022 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3024 /TTr-SNV ngày 07/10/2022 về việc thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thuộc UBND các huyện Mê Linh, Thanh Trì, Chương Mỹ trên cơ sở hợp nhất các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì (sau đây gọi là *Trung tâm*) thuộc UBND huyện Thanh Trì trên cơ sở hợp nhất Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Thanh Trì thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Thanh Trì thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì thuộc Trung tâm Khuyến nông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thời gian thực hiện thí điểm từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2025.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Thanh Trì; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định.

Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của UBND huyện Thanh Trì về tổ chức bộ máy, biên chế và hoạt động, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì có chức năng tham mưu giúp UBND huyện cung cấp dịch vụ, chuyên môn kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật, khuyến nông tại địa phương.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tổ chức thực hiện điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh trên cây trồng và dịch bệnh động vật trên địa bàn theo hợp đồng của cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân; thông báo kịp thời và đề xuất chủ trương (trừ kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho gia súc, gia cầm và hóa chất vệ sinh tiêu độc); hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn; đồng thời báo cáo UBND cấp huyện và các chi cục chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo từng lĩnh vực quản lý.

2. Xây dựng, duy trì hệ thống điều tra, phát hiện, cảnh báo, cơ sở dữ liệu và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn theo quy định.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các quy trình kỹ thuật về chăn nuôi, thú y, trồng trọt, bảo vệ thực vật trên địa bàn theo đúng quy định và chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

4. Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các nhiệm vụ khoa học - công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn; tham gia theo dõi, đánh giá, nhận xét việc khảo nghiệm, sản xuất thử, đề xuất công nhận giống mới nông lâm nghiệp và thủy sản theo quy định.

5. Tư vấn và cung cấp các dịch vụ khuyến nông, vật tư nông nghiệp và ngành nghề nông thôn, tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.

6. Phối hợp với Phòng Kinh tế thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện giao về xây dựng chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, chương trình, dự án phát triển dài hạn, 05 năm, hàng năm và từng giai đoạn, từng vụ về công tác chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật và khuyến nông tại địa phương theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật và khuyến nông, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp và các chương trình công tác khác đã được phê duyệt.

8. Phối hợp giám sát việc thực hiện các quy trình kỹ thuật trong sản xuất, sơ chế theo các tiêu chuẩn kỹ thuật, các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số phục vụ xuất khẩu tại địa phương, đảm bảo an toàn thực phẩm lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản; giám sát các cơ sở chăn nuôi được cấp chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi, đủ điều kiện vệ sinh thú y hoặc an toàn dịch bệnh, vấn đề phát sinh về nhập khẩu liên quan đến vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn phụ trách.

9. Phối hợp các Phòng chuyên môn của UBND cấp huyện kiểm tra, tổ chức thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất theo từng vụ, hàng năm và giai đoạn. Phối hợp tổ chức xây dựng và hướng dẫn hoạt động của mạng lưới bảo vệ thực vật, thú y, khuyến nông cơ sở.

10. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu của UBND huyện công bố dịch, công bố hết dịch hại trên cây trồng, dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật. Đề xuất UBND cấp huyện các biện pháp phòng, tránh và khắc phục hậu quả do thiên tai, dịch bệnh gây ra để khôi phục sản xuất nông nghiệp.

11. Phối hợp các cơ quan chuyên môn tham mưu của UBND huyện và các Chi cục chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn.

12. Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành để liên kết với các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp trong công tác đầu tư vào sản xuất nông nghiệp,

xúc tiến thương mại và tiêu thụ nông sản cho nông dân; tổ chức trình diễn và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi cho nông, ngư dân.

13. Phối hợp thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tập huấn chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ...các tổ chức xã hội khác và nông dân;

14. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND cấp huyện và cơ quan quản lý chuyên ngành của UBND Thành phố theo đúng quy định.

15. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính, tài sản... của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, 01 Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc và các viên chức quản lý khác thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

2. Các phòng, đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ gồm 02 phòng

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật - Dịch vụ.

Điều 5. Số lượng người làm việc (biên chế viên chức)

Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của UBND huyện Thanh Trì được UBND Thành phố giao theo kế hoạch hằng năm.

Trước mắt, biên chế được giao của Trung tâm năm 2023 là 17 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm biên chế các Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì trước hợp nhất.

Điều 6. Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND huyện Thanh Trì tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này;

b) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện việc rà soát, chuyển giao số lượng người làm việc (biên chế viên chức), hồ sơ, tài liệu có liên quan đến viên chức từ các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thuộc UBND huyện Thanh Trì theo đúng quy định.

2. Giám đốc Sở Tài chính

Hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản, cơ sở vật chất... của 03 đơn vị: Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Thanh Trì, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Thanh Trì, Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì, phù hợp với tiêu chuẩn định mức theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ.

3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp UBND huyện Thanh Trì và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Thanh Trì và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy chế phối hợp về công tác trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y, khuyến nông.

c) Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Thanh Trì thực hiện bàn giao số lượng viên chức, kinh phí hoạt động, trang thiết bị, trụ sở làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ và các quyền lợi, nghĩa vụ khác... có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì để bàn giao về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thuộc UBND huyện Thanh Trì theo quy định.

d) Hoàn thành việc tuyển dụng viên chức kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật và chấm dứt hợp đồng lao động định mức thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trước ngày 31/12/2022.

đ) Xây dựng đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật ngành nông nghiệp đã được ban hành theo quy định của pháp luật.

e) Trong thời gian thí điểm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn huyện Thanh Trì; chuyển giao 01 biên chế công chức về Phòng Kinh tế để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định.

4. Chủ tịch UBND huyện Thanh Trì

a) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế để thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn huyện. Cụ thể:

Chức năng quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y: Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản, kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn công tác chăn nuôi, thú y (chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh, kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở sơ chế, chế biến động vật, quản lý buôn bán thuốc vật tư thú y...); quản lý giống vật nuôi; hướng dẫn hoạt động cho lực lượng nhân viên chăn nuôi thú y các xã, thị trấn...

Chức năng quản lý nhà nước về trồng trọt và bảo vệ thực vật: tham mưu UBND huyện ban hành văn bản, kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn công tác trồng trọt, bảo vệ thực vật (trồng trọt, bảo vệ thực vật, quản lý thuốc bảo vệ thực vật và an toàn thực phẩm lĩnh vực được giao,...); quản lý giống cây trồng nhập khẩu được gieo trồng trên địa bàn huyện...

c) Tiếp nhận 01 biên chế công chức từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Phòng Kinh tế thuộc UBND huyện Thanh Trì để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức tiếp nhận toàn bộ số lượng biên chế được giao, số lượng viên chức, người lao động hiện có, kinh phí hoạt động, trang thiết bị, trụ sở làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ và các quyền lợi, nghĩa vụ khác... có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thuộc UBND huyện Thanh Trì theo quy định.

đ) Kiện toàn, sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện nhiệm vụ được giao; chỉ đạo xây dựng đề án vị trí việc làm của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

e) Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hoàn thiện hồ sơ về đất đai đối với các địa điểm sử dụng làm trụ sở làm việc theo quy định; bố trí kinh phí, trụ sở làm việc và cơ sở vật chất cho Trung tâm đảm bảo hoạt động hiệu quả sau khi thí điểm thành lập.

g) Xây dựng dự toán hằng năm theo các Chỉ thị, Thông tư và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hoạt động theo đúng quy định.

h) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiện toàn các chức danh lãnh đạo quản lý của Trung tâm đảm bảo nguyên tắc xem xét kế thừa đội ngũ lãnh

đạo hiện có của các Trạm trước hợp nhất và phù hợp với trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác của viên chức được bổ nhiệm.

i) Trong thời gian thí điểm, UBND huyện Thanh Trì tiếp nhận và sử dụng ổn định đội ngũ viên chức của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, không thực hiện điều động, luân chuyển... viên chức sang các cơ quan, đơn vị khác.

5. Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông

a) Thống kê về số lượng người làm việc, kinh phí hoạt động, trang thiết bị, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ, các quyền lợi, nghĩa vụ khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị để bàn giao về UBND huyện Thanh Trì.

b) Đảm bảo chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động (lương, thi đua - khen thưởng, đánh giá...) đến hết ngày 31/12/2022.

c) Làm việc với Công an thành phố Hà Nội để tiến hành thủ tục thu hồi con dấu theo quy định.

d) Chịu trách nhiệm, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ liên quan của Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm Khuyến nông huyện Thanh Trì đến hết ngày 31/12/2022.

6. Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện việc bố trí, sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, trụ sở làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ và các quyền lợi, nghĩa vụ khác có liên quan theo quy định.

b) Kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.

c) Xây dựng quy chế hoạt động, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các phòng trực thuộc.

d) Xây dựng Đề án vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

đ) Quản lý, sử dụng đội ngũ nhân viên thú y các xã, thị trấn.

e) Làm việc với Công an thành phố Hà Nội để tiến hành thủ tục khắc dấu mới theo quy định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, UBND huyện Thanh Trì đề rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, tham mưu UBND Thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định về mô hình thí điểm. Hoàn thành trong tháng 6/2025.



3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì; Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Thanh Trì, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VPUBTP: Các PCVP,
Các phòng: TH, NC;
- Trung tâm Báo chí Thù đô Hà Nội;
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, SNV (05 bản).

53252 - 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH ✓
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



★ Lê Hồng Sơn